

GIẢI PHÁP ĐỐI VỚI VẤN ĐỀ LÀM THÊM CỦA SINH VIÊN TRƯỜNG ĐẠI HỌC CÔNG NGHIỆP QUẢNG NINH TRONG GIAI ĐOẠN HIỆN NAY

Trần Thị Thu Lan^{1,*}, Bùi Thị Thuý Hằng¹,

Nguyễn Phương Thuý¹

¹Trường Đại học Công nghiệp Quảng Ninh

*Email: thulankt1989@gmail.com

TÓM TẮT

Hiện nay, để có thể tham gia vào quá trình học tập, mỗi tháng sinh viên phải chi tiêu một số tiền không nhỏ của bố mẹ. Không những vậy, sinh viên luôn luôn thường trực trong đầu câu hỏi: “Sau này ra trường mình sẽ làm gì và làm như thế nào?” Do đó, ngoài các buổi học trên lớp, thời gian còn lại đa số sinh viên đều dành vào việc làm thêm. Sinh viên đi làm thêm, ngoài mong muốn mang lại thu nhập, còn giúp bản thân tích lũy được nhiều kinh nghiệm hơn, học hỏi thực tế nhiều hơn.... Và tất yếu, việc làm thêm đã trở thành một xu thế, đặc biệt khi sống trong xã hội cạnh tranh, kiến thức xã hội và kiến thức thực tế ảnh hưởng rất lớn đến khả năng tư duy cũng như khả năng làm việc của sinh viên sau tốt nghiệp. Nhưng vấn đề đặt ra là: “sinh viên đi làm thêm” liệu đó có phải là giải pháp tối ưu nhất và sinh viên được gì, mất gì khi phải vừa đi học vừa đi làm như vậy? Với mong muốn đi sâu nghiên cứu vấn đề trên, nhóm tác giả đã chọn đề tài “Giải pháp đối với vấn đề làm thêm của sinh viên Trường ĐHCN Quảng Ninh trong giai đoạn hiện nay” làm đề tài nghiên cứu của mình. Đề tài đã phân tích, đánh giá thực trạng việc làm thêm của sinh viên Trường Đại học Công nghiệp Quảng Ninh, từ đó đưa ra một số giải pháp để sinh viên khi đi làm thêm không gây ảnh hưởng tiêu cực đến kết quả học tập.

Từ khóa: Học tập, Sinh viên, Việc làm thêm.

1. CƠ SỞ LÝ LUẬN VỀ VIỆC LÀM THÊM CỦA SINH VIÊN

1.1. Khái niệm việc làm thêm

Việc làm thêm, hay còn gọi là part-time job, là công việc không chính thức, thường có thời gian làm việc ngắn hơn so với công việc toàn thời gian. Đây là những công việc giúp người lao động có thêm thu nhập hoặc tích lũy kinh nghiệm, đồng thời giúp họ rèn luyện kỹ năng mềm cần thiết trong quá trình làm việc [1].

Đối với sinh viên, việc làm thêm có vai trò rất quan trọng. Trong điều kiện học tập tại các trường đại học, sinh viên có quỹ thời gian linh hoạt hơn so với học sinh phổ thông, điều này giúp họ có thể tham gia các công việc bán thời gian mà vẫn đảm bảo được lịch học chính khóa. Đặc biệt, trong hệ thống đào tạo tín chỉ, sinh viên có thể tự sắp xếp lịch học của mình, tạo điều kiện thuận lợi cho việc đi làm thêm mà không ảnh hưởng quá nhiều đến thời gian lên lớp học tập [2].

Ở Việt Nam, khái niệm làm thêm đã trở nên phổ biến trong nhiều năm qua, đặc biệt là khi nền kinh tế mở cửa và nhu cầu về lao động bán thời gian ngày càng tăng. Các doanh nghiệp, nhà hàng, quán cà phê, trung tâm thương mại,... đều có nhu cầu tuyển dụng nhân viên part-time, tạo điều kiện cho sinh viên tìm kiếm việc làm phù hợp. Một số công việc làm thêm còn mang lại cơ hội cho sinh viên tích lũy kinh nghiệm thực tế, giúp ích cho công việc sau khi ra trường.

Tuy nhiên, không phải công việc làm thêm nào cũng mang lại lợi ích. Nếu không lựa chọn đúng công việc hoặc không biết sắp xếp thời gian hợp lý, sinh viên có thể bị áp lực công việc, ảnh hưởng đến sức khỏe và kết quả học tập. Do đó, sinh viên cần có kế hoạch rõ ràng khi quyết định đi làm thêm để tránh những rủi ro không mong muốn [3].

1.2. Những vị trí sinh viên có thể làm việc part-time

- Làm thêm tại nhà (Freelance, Online): là xu hướng phổ biến trong những năm gần đây, đặc biệt là với sự phát triển của công nghệ và Internet. Các công việc này giúp sinh viên linh hoạt về thời gian, không cần di chuyển và có thể chủ động sắp xếp công việc theo lịch học [4].

- Làm thêm tại các doanh nghiệp, cửa hàng: những công việc này thường yêu cầu sinh viên có mặt tại nơi làm việc theo ca làm cụ thể.

- Công việc có liên quan đến chuyên ngành học: bên cạnh các công việc phổ biến như phục vụ, bán hàng, gia sư, nhiều sinh viên ưu tiên lựa chọn các công việc có liên quan đến chuyên ngành mình đang theo học để vừa có thêm thu nhập, vừa rèn luyện kỹ năng và tích lũy kinh nghiệm thực tế [5].

1.3. Một số ưu điểm, hạn chế của part-time

1.3.1. Ưu điểm

- Giúp sinh viên có thêm thu nhập;
- Tích lũy kinh nghiệm thực tế & kỹ năng mềm;
- Giúp sinh viên tự lập và tự tin hơn trong cuộc sống.

1.3.2. Hạn chế

- Ảnh hưởng đến kết quả học tập: một trong những vấn đề lớn nhất khi làm thêm là sinh viên có thể bị sao nhãng việc học, dẫn đến kết quả học tập giảm sút.

- Ảnh hưởng đến sức khỏe: làm việc quá nhiều, đặc biệt là các công việc có cường độ cao, có thể gây suy giảm sức khỏe thể chất và tinh thần.

- Nguy cơ bị lừa đảo, bóc lột sức lao động: một số sinh viên thiếu kinh nghiệm và hiểu biết về thị trường lao động, dễ bị các công ty, nhà tuyển dụng lừa đảo hoặc bóc lột lao động...[6].

1.4. Một số nghiên cứu có liên quan

1.4.1. Nghiên cứu của Nguyễn Thị Hương (2018) – Trường Đại học Kinh tế Quốc dân

Tiêu đề: “Ảnh hưởng của việc làm thêm đến kết quả học tập và sức khỏe của sinh viên”

Nội dung chính: khảo sát hơn 300 sinh viên về thời gian làm thêm, thu nhập và điểm GPA.

Kết quả:

- Làm thêm giúp sinh viên cải thiện kỹ năng mềm (giao tiếp, làm việc nhóm, tự quản lý thời gian).

- Tuy nhiên nếu vượt quá 20 giờ/tuần thì điểm số và sức khỏe tinh thần có xu hướng giảm.

Giải pháp đề xuất:

- Tự vấn định hướng nghề nghiệp sớm cho sinh viên năm nhất.

- Nhà trường hợp tác với doanh nghiệp giới thiệu công việc phù hợp chuyên ngành.

1.4.2. Nghiên cứu của Lê Văn Phúc & cộng sự (2020) – Trường Đại học Sư phạm Kỹ thuật TP.HCM

Tiêu đề: “Tác động của việc làm thêm đến sự phát triển kỹ năng nghề nghiệp của sinh viên”

Nội dung chính: Phân tích mối liên hệ giữa việc làm thêm đúng chuyên ngành và kỹ năng nghề nghiệp.

Kết quả:

- Sinh viên làm thêm đúng chuyên ngành có khả năng thích ứng tốt hơn sau khi tốt nghiệp.

- Ngược lại, sinh viên làm thêm trái ngành dễ bị “quá tải” và không tích lũy được kỹ năng chuyên môn.

Giải pháp đề xuất:

- Xây dựng mô hình “thực tập bán thời gian” tích hợp vào chương trình học.

- Có cơ chế tính tín chỉ cho công việc đúng chuyên ngành.

1.4.3. Dundes, L. & Marx, J. (2006) – Mỹ

Tiêu đề: “Balancing work and academics in college”

Kết quả: sinh viên làm thêm thường phát triển tốt kỹ năng quản lý thời gian, nhưng chịu căng thẳng cao hơn.

Giải pháp đề xuất: các trường nên thiết kế dịch vụ tư vấn quản lý thời gian, stress và cân bằng cuộc sống.

2. THỰC TRẠNG VẤN ĐỀ LÀM THÊM CỦA SINH VIÊN TRƯỜNG ĐHCN QUẢNG NINH

2.1. Nhu cầu làm thêm của sinh viên Trường ĐHCN Quảng Ninh trong giai đoạn hiện nay

Nhu cầu làm thêm của sinh viên là một hiện tượng phổ biến tại các Trường Cao đẳng, Đại học, đặc biệt là ở những Trường có sự đa dạng về quốc tịch và văn hóa như Trường ĐHCN Quảng Ninh. Sinh viên Việt Nam và lưu học sinh Lào tại trường không chỉ tham gia các hoạt động học tập mà còn tìm kiếm công việc làm thêm để hỗ trợ chi phí sinh hoạt, học tập cũng như tích lũy kinh nghiệm thực tế.

Việc làm thêm của sinh viên hiện nay đã trở thành một xu thế, gắn chặt với đời sống học tập, sinh hoạt ngay khi vẫn còn ngồi trên ghế giảng đường. Sinh viên đi làm thêm ngoài lý do muốn có thêm thu nhập để trang trải cuộc sống, còn mong muốn tích lũy được nhiều kinh nghiệm hơn, học hỏi thực tế nhiều hơn.

Để tìm hiểu nhu cầu làm thêm sinh viên Trường ĐHCN Quảng Ninh, nhóm tác giả đã tiến hành khảo sát 220 sinh viên đang tham gia học tập và sinh hoạt tại trường với 2 câu hỏi.

Câu 1. Trong thời gian học tại Trường ĐHCN Quảng Ninh bạn có đi làm thêm hay không?

Câu 2. Công việc mà bạn làm thêm có liên quan/phù hợp đến/với ngành nghề mà bạn đang theo học không?

Kết quả thu thập được tập hợp tại bảng 2.1.

Bảng 2.1. Nhu cầu làm thêm của sinh viên Trường ĐHCN Quảng Ninh

Nhu cầu làm thêm	Số lượng (Sinh viên)	Tỷ lệ (%)
1. Không có nhu cầu	80	36,36
2. Có nhu cầu	140	63,64
Trong đó:		
- Chưa đi làm thêm	37	26,43
- Đã và đang làm thêm	103	73,57
+ Liên quan/phù hợp	36	25,71
+ Không liên quan/phù hợp	104	74,29
Tổng số	220	

(Nguồn: Số liệu do nhóm tác giả khảo sát)

Kết quả trên cho thấy trong tổng số 220 sinh viên tham gia khảo sát thì có 140 sinh viên có nhu cầu làm thêm trong thời gian học tập tại trường, chiếm tỷ lệ 63,64%, còn lại 80 sinh viên không có nhu cầu làm thêm chiếm tỷ lệ 36,36%.

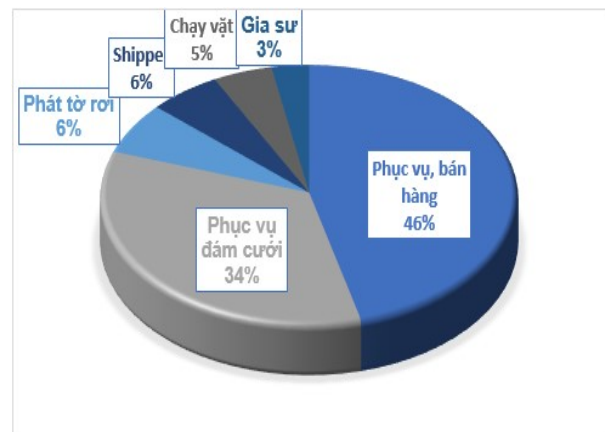
Điều này cho thấy nhu cầu của sinh viên Trường ĐHCN Quảng Ninh khá cao, sinh viên đi làm thêm để cò sát với thực tế, nâng cao năng lực chuyên môn, củng cố các kỹ năng mềm cũng như hỗ trợ gia đình trang trải chi phí học tập....

Trong số 140 sinh viên có nhu cầu làm thêm thì có 103 sinh viên đã và đang đi làm thêm, chiếm 73,57%, còn lại 37 sinh viên (chiếm 26,43%) là chưa đi làm thêm vì các lý do khác nhau.

Tuy nhiên, trong số 103 sinh viên đã và đang đi làm thêm chỉ có 36 sinh viên (chiếm 25,71%) tìm được việc làm thêm phù hợp với ngành nghề đang theo học, còn lại 104 sinh viên (chiếm 74,29%) là việc làm thêm không phù hợp với ngành nghề đang theo học tại trường.

Để tìm hiểu thực trạng công việc mà sinh viên Trường ĐHCN Quảng Ninh đã và đang đi làm thêm, nhóm tác giả tiến hành khảo sát sinh viên do trường quản lý với câu hỏi 3.

Câu 3. Những công việc bạn đang làm thêm là gì?



Hình 1.1. Cơ cấu việc làm thêm của sinh viên

Theo khảo sát, xem Hình 1.1, cho thấy, việc làm thêm của sinh viên khá đa dạng. Tuy nhiên, số lượng sinh viên tham gia bán hàng và làm nhân viên phục vụ chiếm tỷ lệ đông nhất với 45,56%. Các hoạt động chủ yếu của 2 nhóm này gồm: bán hàng online; nhân viên bán hàng; bảo vệ, trông giữ xe, bồi bàn... Tiếp theo là số lượng sinh viên tham gia vào phục vụ đám cưới như: bê lễ, bê cỗ, đón cau, lễ tân phục vụ, rửa bát... chiếm tỷ lệ 33,8%. Đây là công việc có tính thời vụ, thu nhập tương đối cao, xong

không có tính ổn định, phù hợp với những sinh viên thích được trải nghiệm, mở rộng mối quan hệ và tìm kiếm thêm cơ hội việc làm trong tương lai. Còn lại 6,4 % là phát tờ rơi, 5,65% là shipper, 4,65 % là chạy vặt và 2,94% là làm gia sư...

2.2. Ảnh hưởng của việc làm thêm đến kết quả học tập của sinh viên Trường ĐHCN Quảng Ninh

Để tìm hiểu xem ý kiến của sinh viên Trường ĐHCN Quảng Ninh về vấn đề ảnh hưởng của làm thêm đến kết quả học tập của sinh viên, nhóm tác giả đã tiến hành khảo sát 103 sinh viên do trường quản lý đã và đang đi làm thêm với câu hỏi 4 trong bảng hỏi.

Câu 4. Theo bạn, thời gian đi làm thêm có ảnh hưởng tới việc học không?

Kết quả khảo sát cho thấy phần lớn sinh viên (với tỷ lệ 47%) cho rằng việc làm thêm không ảnh hưởng hoặc chỉ đôi khi ảnh hưởng đến việc học, trong khi chỉ có tỷ lệ 7% cho rằng việc đi làm thêm ảnh hưởng nhiều đến việc học.

Điều này cũng chứng tỏ rằng, đa số sinh viên có thể cân bằng giữa việc học và làm thêm nếu biết sắp xếp thời gian hợp lý. Tuy nhiên, cũng có một số sinh viên cảm thấy bị ảnh hưởng nhiều, có thể do cảm thấy áp lực vì vừa đi học vừa đi làm, khiến sinh viên thiếu thời gian học bài, bỏ lỡ buổi học hoặc không thể tập trung vào việc học, cho thấy rằng nếu không quản lý tốt, công việc làm thêm có thể tác động tiêu cực đến kết quả học tập.

2.3. Sự khác nhau giữa sinh viên có đi làm thêm và sinh viên không đi làm thêm

2.3.1. Sự khác nhau về kết quả học tập

Kết quả học tập của sinh viên có đi làm thêm và sinh viên không đi làm thêm có sự khác biệt đáng kể, phụ thuộc vào khả năng quản lý thời gian, mức độ áp lực công việc và phương pháp học tập của từng cá nhân.

Bảng 2.2. Kết quả học tập của sinh viên học kỳ II năm học 2024 – 2025

Xếp loại học tập	Sinh viên có đi làm thêm		Sinh viên không đi làm thêm	
	Số lượng	Tỷ lệ	Số lượng	Tỷ lệ
Xuất sắc (3,6- 4,0)	9	4,09	12	15
Giỏi 3,2- 3,59	26	11,82	5	6,25
Khá 2,5- 3,19	54	24,55	41	51,25
Trung bình 2,0- 2,49	126	57,27	19	23,75
Dưới trung bình < 2,49	5	2,27	3	3,75
Cộng	220	100	80	100

2.3.2. Lợi thế và hạn chế trong học tập giữa sinh viên đi làm thêm và sinh viên không đi làm thêm

* Đối với sinh viên Việt Nam

Bảng 2.3. Sự khác biệt của sinh viên Việt Nam

Tiêu chí	Có đi làm thêm	Không đi làm thêm
Thời gian học tập	Ít hơn, có thể bị hạn chế	Nhiều thời gian hơn để học
Kỹ năng thực tế	Có cơ hội rèn luyện kỹ năng làm việc, giao tiếp	Ít cơ hội trải nghiệm thực tế
Áp lực, căng thẳng	Cao hơn do phải cân bằng giữa công việc và học tập	Thấp hơn, có thời gian nghỉ ngơi đầy đủ
Khả năng quản lý thời gian	Tốt hơn nếu biết sắp xếp hợp lý	Có thể chưa biết tận dụng thời gian hiệu quả
Động lực học tập	Có thể cao hơn do nhận thức rõ giá trị của việc học	Có thể thấp hơn nếu chưa có định hướng rõ ràng
Kết quả học tập	Phụ thuộc và khả năng quản lý, có thể tốt hoặc bị ảnh hưởng tiêu cực	Thường ổn định hơn nếu có phương pháp học tốt

* Đối với sinh viên Lào

Bảng 2.4. Sự khác biệt của sinh viên Lào

Tiêu chí	Sinh viên Lào đi làm thêm	Sinh viên Lào không đi làm thêm
Thời gian học tập	Hạn chế hơn do vừa làm vừa thích nghi môi trường mới	Nhiều thời gian nhưng có thể gặp rào cản ngôn ngữ
Kỹ năng thực tế	Rèn luyện khả năng giao tiếp, hòa nhập văn hóa	Ít cơ hội thực hành, tập trung vào lý thuyết
Áp lực, căng thẳng	Áp lực từ công việc, rào cản ngôn ngữ và văn hóa	Áp lực từ việc thích nghi môi trường học nhưng không bị ảnh hưởng bởi công việc
Khả năng quản lý thời gian	Khó khăn hơn vừa phải thích nghi vừa phải làm việc	Dễ dàng hơn trong việc sắp xếp thời gian học
Động lực học tập	Có động lực cao hơn nếu có hỗ trợ tốt, nhưng vẫn có thể bị rào cản ngôn ngữ	Động lực học tập cao nếu có môi trường hỗ trợ
Kết quả học tập	- Một số SV đạt kết quả tốt nếu biết sắp xếp hợp lý - Một số bị ảnh hưởng tiêu cực do công việc và rào cản ngôn ngữ	Nếu chăm chỉ và có sự hỗ trợ, kết quả có thể tốt hơn sinh viên đi làm thêm

Qua bảng 2.3 và bảng 2.4 có thể nói rằng sinh viên đi làm thêm có cơ hội rèn luyện kỹ năng thực tế và khả năng tự lập, nhưng phải đối mặt với áp lực cao và cần quản lý thời gian tốt để tránh ảnh hưởng đến kết quả học tập. Sinh viên không đi làm thêm có nhiều thời gian học tập hơn, ít căng thẳng từ công việc nhưng có

thể thiếu trải nghiệm thực tế và kỹ năng mềm.

Còn đối với sinh viên Lào thì họ gặp nhiều thử thách hơn do rào cản ngôn ngữ và văn hóa. Nếu đi làm thêm, họ phải đối mặt với áp lực kép (vừa học vừa làm). Nếu không đi làm thêm, họ có thể học tập tốt hơn nhưng vẫn cần sự hỗ trợ để hòa nhập.

Tóm lại, yếu tố quyết định kết quả học tập không phải việc có đi làm thêm hay không, mà là khả năng quản lý thời gian và phương pháp học tập của mỗi sinh viên.

3. MỘT SỐ GIẢI PHÁP GIÚP SINH VIÊN TRƯỜNG ĐHCN QUẢNG NINH LÀM THÊM MANG LẠI HIỆU QUẢ

3.1. Quản lý thời gian cân đối, hiệu quả, phù hợp thời gian giữa việc đi làm thêm và đi học

Để cân bằng hiệu quả giữa việc đi học và làm thêm, sinh viên cần lập kế hoạch chi tiết hàng tuần, ưu tiên việc học, chọn công việc phù hợp, sử dụng công cụ hỗ trợ như ứng dụng quản lý thời gian, tạo môi trường học tập, chăm sóc sức khỏe và biết cách đàm phán để có lịch làm linh hoạt.

Phân bổ rõ ràng thời gian cho giờ học, thời gian tự học, thời gian làm việc, và thời gian nghỉ ngơi, thư giãn.

Luôn đặt việc học là nhiệm vụ chính, đảm bảo hoàn thành bài tập và ôn tập kiến thức.

Tìm các công việc part-time, online hoặc freelance có lịch làm không cố định giờ hành chính để dễ dàng sắp xếp lịch học.

Đảm bảo ngủ đủ giấc, ăn uống khoa học và dành thời gian cho các hoạt động giải trí để tránh kiệt sức.

3.2. Nâng cao nhận thức về tầm quan trọng của việc làm thêm trong Trường đại học và cộng đồng xã hội

Để nâng cao nhận thức về tầm quan trọng của việc làm thêm, cần nhấn mạnh vào các lợi ích như: phát triển kỹ năng mềm (giao tiếp, làm việc nhóm), tích lũy kinh nghiệm thực tế trước khi tốt nghiệp, tăng thu nhập cá nhân, mở rộng mạng lưới quan hệ và hiểu rõ hơn về thị trường lao động. Các hoạt động truyền thông, hội thảo, và sự kiện kết nối sinh viên với doanh nghiệp sẽ

giúp lan tỏa những giá trị này đến cộng đồng [4].

Tổ chức các buổi hội thảo, tọa đàm, chia sẻ kinh nghiệm từ các chuyên gia và cựu sinh viên thành công về tầm quan trọng của việc làm thêm.

Các ngày hội việc làm, chương trình kết nối doanh nghiệp - sinh viên giúp tạo cơ hội cho sinh viên tiếp cận các công việc phù hợp và tìm hiểu về các ngành nghề.

Trường ĐHCN Quảng Ninh có thể khuyến khích hoặc tích hợp kinh nghiệm làm thêm vào chương trình đào tạo, chẳng hạn như các môn học về kỹ năng làm việc hoặc thực tập.

3.3. Xây dựng câu lạc bộ liên kết giữa nhà trường và sinh viên do sinh viên điều hành

Câu lạc bộ này sẽ giúp sinh viên tiếp cận thông tin về công việc phù hợp, rèn luyện kỹ năng mềm và nhận được sự bảo vệ cần thiết khi tham gia làm việc ngoài trường. Với sự điều hành bởi sinh viên và sự hỗ trợ từ nhà trường, câu lạc bộ có thể triển khai nhiều hoạt động hữu ích như tổ chức các buổi giới thiệu việc làm, cập nhật danh sách công việc phù hợp và hướng dẫn cách tìm kiếm cơ hội làm thêm an toàn, hiệu quả. Ngoài ra, câu lạc bộ cũng đóng vai trò quan trọng trong việc tạo mạng lưới hỗ trợ và chia sẻ kinh nghiệm giữa các thành viên, giúp sinh viên có cơ hội gặp gỡ, trao đổi và học hỏi từ những người đi trước.

Không chỉ đơn thuần cung cấp thông tin việc làm, câu lạc bộ còn có thể hợp tác với doanh nghiệp để tổ chức các chương trình thực tập,

đào tạo ngắn hạn và tuyển dụng sinh viên cho các công việc bán thời gian. Điều này không chỉ giúp sinh viên có cơ hội tiếp xúc với môi trường làm việc thực tế mà còn nâng cao năng lực chuyên môn và sự tự tin khi bước vào thị trường lao động. Bên cạnh đó, một chức năng quan trọng của câu lạc bộ là hỗ trợ pháp lý và bảo vệ quyền lợi sinh viên. Trong thực tế, nhiều sinh viên có thể gặp phải điều kiện làm việc không hợp lý, bị lạm dụng thời gian làm việc hoặc không được trả lương đúng mức. Câu lạc bộ có thể hướng dẫn về quyền lợi lao động, giúp sinh viên hiểu rõ các quy định pháp lý liên quan và biết cách bảo vệ bản thân khi làm việc ngoài trường [7].

4. KẾT LUẬN

Vấn đề việc làm thêm đối với sinh viên hiện nay nhìn từ khía cạnh những người trong cuộc đã được rất nhiều ý kiến ủng hộ và đồng tình. Đa số các bạn sinh viên cho rằng việc làm thêm có nhiều tác động tích cực. Hầu hết sinh viên đều rất muốn có cơ hội để được đi làm bởi họ cho rằng đi làm thêm họ có thể cảm nhận được giá trị bản thân, phát huy và vận dụng được vốn kiến thức sẵn có. Đồng thời bổ sung được kinh nghiệm sống sau này. Sinh viên khi đi làm thêm được nhận những đồng tiền, những thành quả từ chính công sức mình bỏ ra. Từ đó, dần dần họ sẽ có được những cách nhìn nhận đúng đắn hơn về giá trị thực sự của cuộc sống. Tuy nhiên, kết quả nghiên cứu cũng chỉ ra rằng có không nhỏ lượng sinh viên chưa thể đi làm vì những lý do mà có thể dễ dàng khắc phục được.

TÀI LIỆU THAM KHẢO

1. Lê Minh Hiền (2015), Tăng cường công tác tư vấn và giới thiệu việc làm cho sinh viên Trường Đại học Hồng Đức, Tạp chí Giáo dục, Số đặc biệt 7/2015.
2. Quốc hội (2019), Bộ luật số 45/2019/QH ngày 20/11/2019 của Chủ tịch Quốc hội về Bộ luật Lao động, Hà Nội.
3. Thủ tướng Chính phủ (2017), Quyết định số 1665/QĐ-TTg ngày 30/10/2017 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Đề án “Hỗ trợ học sinh, sinh viên khởi nghiệp đến năm 2025”, Hà Nội.
4. Thủ tướng Chính phủ (2011), Quyết định số 2474/QĐ - TTg ngày 30/12/2011 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt chiến lược; phát triển thanh niên Việt Nam giai đoạn 2011-2020, Hà Nội.
5. “Hành trang sinh viên lập nghiệp”, vietnamnet.vn, ngày 11/12/2010.
6. Nguyễn Xuân Long (2013). Nhu cầu làm thêm của sinh viên trường đại học ngoại ngữ - Thực

trạng và giải pháp.

7. Việc làm full time và part time: <https://tinyurl.com/y9er9a6g>

Thông tin của tác giả:

ThS. Trần Thị Thu Lan

Khoa Kinh tế, Trường Đại học Công nghiệp Quảng Ninh

Điện thoại: +(84).356.079.733 - Email: thulankt1989@gmail.com

ThS. Bùi Thị Thuý Hằng

Trường Đại học Công nghiệp Quảng Ninh

Điện thoại: +(84).988.764.474 - Email: hangbtthuyqn@gmail.com

ThS. Nguyễn Phương Thuý

Trường Đại học Công nghiệp Quảng Ninh

Điện thoại: +(84).904.676.128 - Email: thanhthuy7782@gmail.com

SOLUTIONS TO THE PROBLEM OF PART-TIME WORK FOR STUDENTS OF QUANG NINH INDUSTRIAL UNIVERSITY IN THE CURRENT PERIOD

Information about authors:

Tran Thi Thu Lan, Faculty of Economics, Quang Ninh University of Industry, email: thulankt1989@hgmail.com

Bui Thi Thuy Hang, Quang Ninh University of Industry

Nguyen Phuong Thuy, Quang Ninh University of Industry

ABSTRACT:

Currently, Quang Ninh University of Technology is training more than 1,000 students, of which, 2/3 are students from other provinces and Laotian students. For all students, in order to participate in the learning process, each month they have to spend a large amount of their parents' money. Not only that, students always have the question in their mind: "What will I do after graduation and how will I do it?". Therefore, nowadays, in addition to class time, students spend the rest of their time working part-time. In addition to working part-time for income, students also want to accumulate more experience, learn more practically... And of course, part-time work has become a trend because for students, especially when living in today's competitive society, social knowledge and practical knowledge greatly affect their thinking ability as well as their ability to work after graduation. But the question is: is "part-time work for students" the best solution and what do they gain and lose when they have to both study and work? With the desire to deeply research the above issue, the group of authors chose the topic "Solution to the problem of part-time work for students of Quang Ninh University of Technology in the current period" as their research topic.

Keywords: Study, Student, Part-time job.

REFERENCES

1. Le Minh Hien (2015), Strengthening job counseling and referral for students of Hong Duc University, Education Magazine, Special Issue 7/2015.
2. National Assembly (2019), Law No. 45/2019/QH dated November 20, 2019 of the National Assembly Chairman on the Labor Code, Hanoi.
3. Prime Minister (2017), Decision No. 1665/QĐ-TTg dated October 30, 2017 of the Prime Minister approving the Project "Supporting students to start a business until 2025", Hanoi.
4. Prime Minister (2011), Decision No. 2474/QĐ-TTg dated December 30, 2011 of the Prime Minister approving the strategy; developing Vietnamese youth in the period 2011-2020, Hanoi.

5. "Students' luggage for starting a career", vietnamnet.vn, December 11, 2010.
6. Nguyen Xuan Long (2013). The need for part-time work of students at foreign language universities - Current situation and solutions.
7. Full-time and part-time jobs: <https://tinyurl.com/y9er9a6g>

Ngày nhận bài: 08/09/2025;

Ngày nhận bài sửa: 20/09/2025;

Ngày chấp nhận đăng: 26/09/2025.